

**ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN**

(Đề thi có 2 trang)

**CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027****MÔN: VẬT LÝ - LỚP 11***Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề**Phát hành ngày 31/08/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: L11.CK1.005****TRẮC NGHIỆM****Câu 1.** Dao động cưỡng bức có tần số bằng

- A. trung bình cộng của tần số riêng và tần số ngoại lực.
- B. tần số riêng của hệ dao động.
- C. tần số của ngoại lực cưỡng bức.
- D. hiệu giữa tần số ngoại lực và tần số riêng.

**Câu 2.** Dây hai đầu cố định có tần số cơ bản 14, 7 Hz. Tần số hoạ âm bậc 2 bằng (làm tròn đến hàng phần mười).

- A. 73, 7 Hz
- B. 7, 4 Hz
- C. 14, 7 Hz
- D. 29, 5 Hz

**Câu 3.** Dao động điều hoà là dao động trong đó

- A. vật chuyển động qua lại quanh vị trí cân bằng.
- B. li độ của vật là một hàm cosin (hoặc sin) của thời gian.
- C. vật chuyển động với tốc độ không đổi.
- D. trạng thái của vật lặp lại như cũ sau những khoảng thời gian bằng nhau.

**Câu 4.** Sóng âm truyền trong không khí là

- A. sóng điện từ, truyền được cả trong chân không.
- B. sóng dọc, phần tử không khí dao động dọc theo phương truyền âm.
- C. sóng ngang, phần tử không khí dao động vuông góc phương truyền.
- D. sóng dừng, không lan truyền đi đâu.

**Câu 5.** Ứng dụng tiêu biểu của sóng vô tuyến là gì?

- A. Diệt khuẩn và làm phát quang chất huỳnh quang.
- B. Điều khiển từ xa và camera ảnh nhiệt.
- C. Chụp ảnh xương và kiểm tra hành lí.
- D. Truyền thanh, truyền hình và điện thoại di động.

**Câu 6.** Cách nào sau đây hạn chế được tác hại của cộng hưởng?

- A. Tăng biên độ của ngoại lực.
- B. Sơn lại bề mặt hệ dao động.
- C. Tăng lực cản, chẳng hạn lắp bộ giảm chấn.
- D. Chờ cho hệ tự hết cộng hưởng.

**Câu 7.** Khi con lắc dao động trong không khí, dao động tắt dần thế nào?

- A. Tắt rất chậm, vì gần như không còn lực cản của môi trường.
- B. Tắt nhanh, vì lực cản của nước lớn hơn không khí nhiều.
- C. Tắt rất nhanh, vì lực cản của dầu nhớt rất lớn.
- D. Tắt chậm, vì lực cản của không khí nhỏ.

**Câu 8.** Một sóng có tần số 43 Hz truyền với tốc độ 14 m/s. Bước sóng bằng (làm tròn đến hàng phần trăm).

- A. 602 m                      B. 3,07 m                      C. 0,33 m                      D. 14 m

**Câu 9.** Một vật dao động điều hoà với biên độ 9 cm. Trong một chu kì, vật đi được quãng đường

- A. 36 cm                      B. 18 cm                      C. 72 cm                      D. 9 cm

**Câu 10.** Khi sóng cơ truyền qua một môi trường, các phần tử môi trường

- A. dao động tại chỗ quanh vị trí cân bằng của chúng.  
B. đứng yên hoàn toàn.  
C. chuyển động ngược chiều truyền sóng và đi xa dần.  
D. chuyển động theo sóng, đi xa dần khỏi nguồn.